

Bản án số 43/2020/HSST
Ngày 22 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- * Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Giáp Quang Huy.
- * Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thành Đô. 2. Ông Đồng Văn Diện.
- * Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- * Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 22/5/2020, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 07/4/2020, đối với bị cáo Trần Minh H, sinh năm 1976; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sửa chữa xe máy; Văn hóa: 9/12.

- Họ tên bố: Trần Minh Ng, sinh năm 1945 (đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1951, ở tại Khu 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Gia đình có 03 anh em, bản thân là thứ nhất.

- Họ tên vợ: Bùi Thị D, sinh năm 1984 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con; con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005.

- Nhân thân: Năm 2003, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng theo Quyết định số 1997 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang (đã chấp hành xong). Năm 2011 bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 12 tháng theo Quyết định số 05 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang (đã chấp hành xong). Tiền án, tiền sự: Không có.

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công tỉnh Bắc Giang (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

2. Võ Văn Ch, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

* Người chứng kiến: Lục Văn H, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Bắc Lệ, xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 09/01/2020, tại nhà Trần Minh H, sinh năm 1976 ở tại: Khu 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang Trần Minh H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tên Nguyễn Văn Đường, sinh năm 1976 ở tại khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn Đường đang mặc;

- 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu xanh, bên trong đựng chất cục bột màu trắng và một phần viên nén màu hồng đỏ, tất cả đều nghi là ma túy do Trần Minh H tự lấy trong túi quần phía sau bên trái ra giao nộp;

- 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng, số seri 11262803 thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Trần Minh H đang mặc;

- 01 mảnh giấy loại vỏ bao thuốc lá Vinataba một mặt màu trắng ghi chữ và số “Mk11362803” thu giữ trong ví ở túi quần phía trước bên trái Nguyễn Văn Đường đang mặc.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Minh H: Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã niêm phong gửi giám định. Tại kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong một túi nilon màu trắng được hàn kín là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,045 gam.

Trong phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,147 gam và một phần viên nén màu hồng đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,075 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Minh H khai nhận: Bản thân H là đối tượng nghiện ma túy; sáng ngày 09/01/2020, H đến khu vực gác ghi đường sắt gần nhà hỏi mua 500.000đồng ma túy Heroine và ma túy “ngựa” của một đối tượng không quen biết để sử dụng. Sau đó, H đưa tiền và được đối tượng này đưa cho 01 túi

nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu xanh bên trong đựng chất cục bột màu trắng và một phần viên nén màu hồng đỏ. H cầm túi nilon trên đút vào túi quần sau bên trái rồi đi về nhà. Về đến nhà, H lấy một ít ma túy Heroine từ túi ma túy vừa mua cho vào 01 túi nilon màu trắng khác, hàn kín miệng túi lại để sử dụng dần, nhưng nếu có ai nghiện hỏi mua thì H sẽ bán với mục đích giúp đỡ các đối tượng nghiện cùng hoàn cảnh với mình. H cất cả hai túi nilon chứa ma túy vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi đi làm. Khoảng 10 giờ cùng ngày có Nguyễn Văn Đường, sinh năm 1976 ở khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến quán sửa xe gặp H hỏi mua ma túy. Đường bảo bớt cho một liều rồi đưa cho H tờ tiền mệnh giá 200.000đồng. H hiểu ý Đường muốn mua một liều Heroine. H nhận tiền rồi lấy túi nilon, một đầu được hàn kín bên trong đựng chất ma túy Heroine từ túi quần sau bên trái đang mặc đưa cho Đường. Khi H vừa cất tờ tiền Đường đưa cho vào túi quần trước bên phải của mình thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tình tiết tăng nặng TNHS: H không có tình tiết tăng nặng TNHS nào. Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra, truy tố H khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bỏ để H là người có công với nước, được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến, nên H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

Vật chứng vụ án gồm: 02 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT ” và “QT1” đều có chữ ký, chữ viết họ tên của những người có liên quan, được đóng dấu đỏ của Công an thị trấn Kép và dấu của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Giang; 01 mảnh giấy loại vỏ bao thuốc lá Vinataba, mặt màu trắng có ghi “MK 11262803”; 01 phong bì niêm phong có ghi chữ “ Tiền bắt quả tang vụ Trần Minh H có chữ ký và đóng dấu của Công an thị trấn Kép”, Cơ quan điều tra chuyển cùng hồ sơ vụ án để giải quyết.

Tại cơ quan điều tra Trần Minh H đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Tại bản cáo trạng số 35/CT - VKS ngày 03/4/2020 của Viện kiểm sát huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Minh H đã khai nhận rõ toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Người liên quan, người chứng kiến đã được Tòa án giao giấy báo phiên tòa hợp lệ, nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa, nhưng những người này đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật và công bố lời khai của những người này tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Minh H và đề nghị HĐXX quyết định:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh H - Phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2/ Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Minh H từ

02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/01/2020. Do bị cáo không có tài sản, đã ly hôn với vợ và bị nghiện ma túy; nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,045 gam ma túy Heroine đựng trong phong bì có ký hiệu “QT” và 0,147 gam ma túy Heroine; 0,075 gam ma túy Methamphetamine đựng trong phong bì có ký hiệu “QT1” hoàn lại sau giám định. 01 mảnh giấy loại vỏ bao thuốc lá Vinataba, mặt màu trắng có ghi chữ và số “MK11262803”. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200,000đồng đựng trong phong bì niêm phong có ghi chữ “Tiền bắt quả tang vụ Trần Minh H có chữ ký và đóng dấu của Công an thị trấn Kép”.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí: Miễn án phí cho bị cáo Trần Minh H theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về quan điểm của Kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong HĐXX xem xét, xử cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ nội dung vụ án, Căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 09/01/2020, tại nhà của Trần Minh H ở tại khu 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang Trần Minh H đang có hành vi bán trái phép 0,045 gam ma túy Heroine cho đối tượng Nguyễn Văn Đường. Khi bị bắt quả tang còn phát hiện Trần Minh H tàng trữ 0,147 gam ma túy Heroine và 0,073 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán cho các con nghiện. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát huyện Lạng Giang truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Trần Minh H là người có nhân thân xấu, do năm 2003, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng và năm 2011 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 12 tháng theo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang. Song bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân trở thành người biết tuân thủ pháp luật, mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo giáo dục. Hiện nay loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dơ bẩn luận xấu trong nhân dân và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác; Do đó cần áp dụng một mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, mới có đủ điều kiện để giáo dục giềng và phòng ngừa chung cho loại tội này. Song bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nào; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố để bị cáo là người có công được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến, nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình. Do bị cáo không có tài sản, đã ly hôn với vợ, là người nghiện ma túy và thuộc hộ cận nghèo, nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 0,045 gam ma túy Heroine đựng trong phong bì có ký hiệu “QT” và 0,147 gam ma túy Heroine; 0,075 gam ma túy Methamphetamine đựng trong phong bì có ký hiệu “QT1” hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành. Vật chứng là 01 mảnh giấy loại vỏ bao thuốc lá Vinataba, mặt màu trắng có ghi chữ và số “MK11262803” không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng là số tiền 200,000đồng đựng trong phong bì niêm phong có ghi chữ “Tiền bắt quả tang vụ Trần Minh H có chữ ký và đóng dấu của Công an thị trấn Kép” là tiền thu lời do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh H - Phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh H 02 năm 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/01/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,045 gam ma túy Heroine đựng trong phong bì có ký hiệu “QT” và 0,147 gam ma túy Heroine; 0,075 gam ma túy Methamphetamine đựng trong phong bì có ký hiệu “QT1” hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy loại vỏ bao thuốc lá Vinataba, mặt màu trắng có ghi chữ và số “MK11262803”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200,000đồng đựng trong phong bì niêm phong có ghi chữ “Tiền bắt quả tang vụ Trần Minh H có chữ ký và đóng dấu của Công an thị trấn Kép”.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Minh H.

[5]. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án.

Trường hợp hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA